

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**
Số: **1824/QĐ-UBND**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đắk Lắk, ngày **12** tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu:
Mua thuốc cổ truyền, thuốc từ dược liệu năm 2019 thuộc danh mục thuốc
cấp cơ sở, Dự án: Mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh
của Bệnh viện đa khoa huyện Krông Năng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ, về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế, quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BYT ngày 05/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế, ban hành danh mục thuốc đấu thầu, danh mục thuốc đấu thầu tập trung, danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 50/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế, về sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BYT ngày 30/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc thiết yếu;

Căn cứ Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh, về thẩm quyền trong đấu thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ sử dụng ngân sách Nhà nước nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan Nhà nước, đơn vị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Theo Báo cáo thẩm định số 253/BC-SYT ngày 03/7/2019 của Sở Y tế, về kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua thuốc cổ truyền, thuốc từ dược liệu, Dự án: Mua thuốc đối với danh mục thuốc đấu thầu cấp cơ sở năm 2019 của Bệnh viện đa khoa huyện Krông Năng;

Xét đề nghị của Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Krông Năng tại Tờ trình số 19/TTr-BV ngày 26/6/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua thuốc cổ truyền, thuốc từ dược liệu năm 2019 thuộc danh mục thuốc cấp cơ sở, Dự án: Mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh của Bệnh viện đa khoa huyện Krông Năng (chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Bệnh viện đa khoa huyện Krông Năng (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện mua sắm thuốc cổ truyền, thuốc từ dược liệu năm 2019 thuộc danh mục thuốc cấp cơ sở theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước; đồng thời, chịu trách nhiệm về giá và danh mục mua sắm thuốc tại Điều 1 Quyết định này.

Giao Sở Y tế có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn Bệnh viện đa khoa huyện Krông Năng tổ chức thực hiện mua sắm thuốc cổ truyền, thuốc từ dược liệu năm 2019 thuộc danh mục thuốc cấp cơ sở theo đúng tiến độ và quy định pháp luật hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính pháp lý của các hồ sơ có liên quan, danh mục, số lượng, đơn giá mua sắm thuốc tại Điều 1, Quyết định này.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh; Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Krông Năng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. / . Zb

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KT. (Y_12)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



H'Yim Kđoh



Phụ lục 1: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Gói thầu: Mua thuốc cổ truyền, thuốc từ dược liệu năm 2019 thuộc danh mục thuốc cấp cơ sở,

Dự án: Mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh của Bệnh viện đa khoa huyện Krông Năng

(Kèm theo Quyết định số 1824/QĐ-UBND ngày 12/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên Gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức/phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Tổ chức, cá nhân giám sát
1	Mua sắm thuốc cổ truyền, thuốc từ dược liệu	4.752.448.000	Nguồn thu viện phí, BHYT	Đấu thầu rộng rãi/ Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý III/2019	Theo đơn giá cố định	12 tháng	Sở Kế hoạch và Đầu tư
Tổng giá trị gói thầu		4.752.448.000 đồng (Bốn tỷ, bảy trăm năm mươi hai triệu, bốn trăm bốn mươi tám ngàn đồng).						

26

100 200

Phụ lục 2: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Gói thầu: Mua thuốc cổ truyền, thuốc từ dược liệu năm 2019 thuộc danh mục thuốc cấp cơ sở,

Dự án: Mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh của Bệnh viện đa khoa huyện Krông Năng

(Kèm theo Quyết định số 1824/QĐ-UBND ngày 12/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Thành phần thuốc	Nhóm thuốc	Nồng độ/ Hàm lượng	Dạng bào chế, đường dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Diệp hạ châu, Bồ bồ, Chi tử.	1		Viên, uống	Viên	50.000	510	25.500.000
2	Diệp hạ châu, Chua ngọt, Cỏ nhọ nôi	1	200mg	Viên, uống	Viên	30.000	1.740	52.200.000
3	Diệp hạ châu, Hoàng bá, Mộc hương, Quế nhục, Tam thất.	1		viên nang, uống	Viên	50.000	1.680	84.000.000
4	Diệp hạ châu/Diệp hạ châu đắng, Xuyên tâm liên, Bồ công anh, Cỏ mực.	1	180mg	Viên, uống	Viên	50.000	1.950	97.500.000
5	Kim ngân, Hoàng cầm, Liên kiều, Thăng ma.	1		Viên, uống	Viên	18.000	2.200	39.600.000
6	Kim tiền thảo, Chi thực, Nhân trần, Hậu phác, Hoàng cầm, Bạch mao căn, Nghệ, Bình lang, Mộc hương, Đại hoàng.	1		Viên bao phim, uống	Viên	185.000	1.260	233.100.000
7	Kim tiền thảo, Râu mèo/ Râu ngô.	1	220mg	Viên, uống	Viên	180.000	1.490	268.200.000
8	Độc hoạt, Phòng phong, Tang ký sinh, Đỗ trọng, Ngưu tất, Trinh nữ, Hồng hoa, Bạch chi, Tục đoạn, Bồ cốt chi.	1		Viên nang, uống	Viên	60.000	2.150	129.000.000
9	Đương quy, Đỗ trọng, Câu tích, Đan sâm, Liên nhục, Tục đoạn, Thiên ma, Cốt toái bổ, Độc hoạt, Sinh địa, Uy linh tiên, Thông thảo, Khương hoạt, Hà thủ ô đỏ.	1	645mg	Viên, uống	Viên	50.000	4.500	225.000.000
10	Độc hoạt, Quế chi/Quế nhục, Phòng phong, Đương quy, Tế tân/Dây đau xương, Xuyên khung, Tần giao, Bạch thược, Tang ký sinh, Sinh địa/Thực địa/Địa hoàng, Đỗ trọng, Ngưu tất, Phục linh/Bạch linh, Cam thảo, (Đảng sâm/Nhân sâm).	1	300mg	Viên, uống	Viên	43.000	2.100	90.300.000
11	Mã tiền chế, Đương quy, Đỗ trọng, Ngưu tất, Quế Chi, Độc hoạt, Thương truật, Thổ phục linh.	1		Viên nang, uống	Viên	66000	1400	92.400.000
12	Tần giao, Đỗ trọng, Ngưu tất, Độc hoạt, Phòng phong, Phục linh, Xuyên khung, Tục đoạn, Hoàng kỳ, Bạch thược, Cam thảo, Đương quy, Thiên niên kiện.	1	5g	Viên, uống	Gói/ túi	100000	4900	490.000.000
13	Bạch truật, Mộc hương, Hoàng Đăng, Hoài sơn/Son Dược, Trần bì, Hoàng liên, Bạch linh, Sa nhân, Bạch thược, Cam thảo, Đảng sâm.	1	4g	Viên, uống	Gói/ túi	22.500	4.000	90.000.000
14	Bạch truật, Ý dĩ, Cam thảo, Mạch nha, Liên nhục, Sơn tra, Đảng sâm, Thần khúc, Phục linh, Phần hoa, Hoài Sơn, Cao xương hỗn hợp.	1	100ml	Cao lỏng, uống	Chai/ lọ	5000	50000	250.000.000
15	Mộc hương, Hoàng liên/Berberin, (Xích thược/Bạch thược), (Ngô thù du).	1	250mg	Viên, uống	Viên	50000	2450	122.500.000
16	Nhân sâm/Đảng sâm, Hoàng kỳ, Đương quy, Bạch truật, Thăng ma, Sài hồ, Trần bì, Cam thảo, (Sinh khương), (Đại táo).	1	60ml	Siro, uống	Chai/ lọ	3.000	45.300	135.900.000

STT	Thành phần thuốc	Nhóm thuốc	Nồng độ/ Hàm lượng	Dạng bào chế, đường dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
17	Nhân sâm/Đảng sâm, Hoàng kỳ, Đương quy, Bạch truật, Thăng ma, Sài hồ, Trần bì, Cam thảo, (Sinh khương), (Đại táo).	1	10ml	Ông, uống	Ông	13.000	4.500	58.500.000
18	Đinh lăng, Bạch quả, Đậu tương	1		Viên, uống	Viên	200.000	2.916	583.200.000
19	Đương quy, Bạch quả.	1		Viên nang, Uống	Viên	110.000	1.250	137.500.000
20	Hoài sơn, Liên nhục, Liên tâm, Lá dâu, Lá vông, Bá tử nhân, Toan táo nhân, Long nhân.	1		Viên nén bao phim, uống	Viên	150.000	1.260	189.000.000
21	Lá sen, Lá vông/Vông nem, Lạc tiên, (Tâm sen), (Bình vôi), (Trinh nữ).	1		Viên, uống	Viên	63.000	1.210	76.230.000
22	Bách bộ, Cát cánh, Mạch môn, Trần bì, Cam thảo, Bối mẫu, Bạch quả, Hạnh nhân, Ma hoàng.	1	90ml	Cao lỏng, uống	Chai/ lọ	2.300	25.500	58.650.000
23	Húng chanh, Núc nác, Cineol.	1	90ml	Siro, uống	Chai/ lọ	6.000	31.500	189.000.000
24	Ma hoàng, Hạnh nhân/Khổ hạnh nhân, Quế Chi/Thạch cao, Cam thảo.	1	100ml	Siro, uống	Chai/ lọ	1.300	26.000	33.800.000
25	Hà thủ ô đờ/Ngưu tất, (Bạch thược/Xích thược), Đương quy, Xuyên khung, Ích mẫu, Thục địa/Sinh địa, (Hồng hoa), (Đan sâm).	1		Viên nén bao phim, uống	Viên	84.000	750	63.000.000
26	Đương quy, Bạch truật, Nhân sâm/Đảng sâm, Quế nhục, Thục địa, Cam thảo, Hoàng kỳ, Phục linh/Bạch linh, Xuyên khung, Bạch thược.	1	4,5g	Viên, uống	Viên	34.000	3.000	102.000.000
27	Hà thủ ô đờ, Đảng sâm, Sơn thù, Mạch môn, Hoàng kỳ, Bạch truật, Cam thảo, Ngũ vị tử, Đương quy, Mẫu đơn bì.	1	10g	Uống	Gói/ túi	24.000	3.780	90.720.000
28	Hà thủ ô đờ/Ngưu tất, (Bạch thược/Xích thược), Đương quy, Xuyên khung, Ích mẫu, Thục địa/Sinh địa, (Hồng hoa), (Đan sâm).	1	200ml	Cao lỏng, uống	Chai/ lọ	12.000	41.500	498.000.000
29	Ích mẫu, Hương phụ, Ngải cứu, (Đương quy).	1	180ml	Cao lỏng, uống	Chai/ lọ	550	31.500	17.325.000
30	Bạch tật lê, Bạch thược, Câu kỷ tử, Cúc hoa, Đan bì/Mẫu đơn bì, Đương quy, Hoài sơn, Phục linh/Bạch linh, Thục địa, Sơn thù, Sơn thù du, Thạch quyết minh, (Trạch tả).	1		Viên, uống	Viên	40.000	2.400	96.000.000
31	Liên kiều, Kim ngân hoa, Hoàng cầm, Menthol, Eucalyptol, Camphor.	1	20ml	Xịt mũi	Chai/ lọ	200	35000	7.000.000
32	Tân di/Tân di hoa, Cáo bản, Bạch chỉ, Phòng phong, Tế tân, Xuyên khung, Thăng ma, Cam thảo.	1	480mg	Viên, uống	Viên	8.200	1.900	15.580.000
33	Địa liên, Thương truật, Đại hồi, Quế chi, Thiên niên kiện, Huyết giác, Long não.	1	50ml	Dùng ngoài	Chai/ lọ	1.000	33.500	33.500.000
34	Ô đầu, Địa liên, Đại hồi, Quế nhục/Quế chi, Thiên niên kiện, (Uy Linh tiên), (Mã tiền), Huyết giác, (Xuyên khung), Methyl salicylat/Camphora, (Tế tân), (Riềng).	2	20ml	Dùng ngoài	Chai/ lọ	2.000	30.900	61.800.000
35	Dầu gió các loại.	1	12,44g; chai 15ml		Chai/ Lọ	580	28.350	16.443.000
Tổng cộng: 35 khoản								4.752.448.000